

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội quy định tại Điều 76 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.

b) Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân liên quan đến phát triển, quản lý, sử dụng, sở hữu nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quy định chi tiết về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội

1. Trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng nhà ở đó cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội nếu đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 78 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 (*trừ điều kiện phải chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội quy định tại điểm a khoản 1 Điều 78 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15*).

b) Vị trí nhà ở thuộc sở hữu của mình cách địa điểm làm việc từ 30 km trở lên và phải nằm ngoài phạm vi đơn vị hành chính cấp xã, phường nơi có địa điểm làm việc.

c) Vị trí của dự án nhà ở xã hội được mua, thuê mua cách nơi làm việc không quá 25 km và cách nhà ở thuộc sở hữu của mình trên 30km.

2. Việc xác định khoảng cách theo quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện thông qua các công cụ đo lường tính theo quy định, theo lộ trình đường bộ ngắn nhất giữa các địa điểm.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2030.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở, Thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- UBMT Tổ quốc và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Như Điều 3; (thi hành)
- Các Phó chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh;
- Lưu: VT, QHĐTXD (Dùng).

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Tuấn